TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2020/DS-ST
Ngày 25-6-2020
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
N□ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO – TP. HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đàm Công Du;

Ông Lê Văn Minh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lương Đăng Bùi - Thư ký Tòa án nhân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Công Tài – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 13/2020/TLST-DS, ngày 20 tháng 01 năm 2020, về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 320/2020/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên toà số: 420/2020/QĐST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng VNTV; địa chỉ: Tầng 2, toà nhà Ree, số 09 ĐVB, phường 12, Quận 4, thành phố HCM.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Ngô Văn P và bà Trần Thị Thuỳ L; nơi cư trú: Số 16A/119 TH, phường ĐL, quận HA, thành phố HP (Văn bản uỷ quyền số 68/UQ-VH.19 ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng VNTV), vắng mặt tại phiên toà và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn*: Anh Bùi Đình H; nơi cư trú: Thôn CH A, xã QT, huyện AL, thành phố HP, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 31 tháng 12 năm 2019 và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện An Lão, người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng VNTV là ông Ngô Văn P và bà Trần Thị Thuỳ L thống nhất trình bày:

Ngày 26 tháng 3 năm 2017, Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng VNTV và anh Bùi Đình H có thỏa thuận giao kết hợp đồng tín dụng số 20170404-0001179. Theo hợp đồng, Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng VNTV cho anh H vay khoản tiền 21.100.000đ, mục đích vay: Tiêu dùng tín chấp, thời hạn vay 18 tháng, lãi suất vay 59,99%/ năm, phương thức cho vay: Trả góp gốc lãi hàng tháng là 1.808.000đ/ tháng. Khoản tiền vay dưới hình thức tín chấp, không có tài sản đảm bảo.

Thực hiện hợp đồng tín dụng nêu trên, ngày 03 tháng 4 năm 2017, Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng VNTV đã giải ngân cho anh H số tiền 21.100.000đ thông qua tài khoản của anh H mở tại Ngân hàng TMCP VNTV bằng hình thức uỷ thác cho bưu cục VIETNAM POST giao tiền. Anh H đã nhận đủ số tiền 21.100.000đ. Quá trình trả nợ, anh H đã trả nợ cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng VNTV được 01 kỳ vào ngày 15 tháng 7 năm 2017 số tiền 1.808.000đ, gồm: Nợ gốc 750.084đ, nợ lãi 1.057.916đ. Sau đó anh H không trả được nợ và vi phạm hợp đồng. Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng VNTV đã nhiều lần đôn đốc, yêu cầu trả nợ nhưng anh H không thực hiện. Vì vậy, Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng VNTV khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh H phải trả các khoản nợ theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày 17 tháng 02 năm 2020 tổng cộng là 30.640.336đ, gồm: Nợ gốc là 20.349.916đ, nợ lãi là 10.290.420đ. Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng VNTV không tính lãi kể từ ngày chốt nợ trên đơn khởi kiện đến ngày vụ án xét xử.

Bị đơn anh H trong quá trình giải quyết vụ án đã có ý kiến như sau: Anh thừa nhận việc ký kết hợp đồng tín dụng với Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng VNTV và nhận đủ số tiền giải ngân là 21.100.000đ, mục đích vay, thời hạn vay, lãi suất vay, hình thức vay tín chấp như Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng VNTV đã trình bày là đúng. Anh H cũng xác nhận đã trả nợ cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng VNTV số tiền tổng cộng là 1.808.000đ, gồm: Nợ gốc 750.084đ, nợ lãi 1.057.916đ. Nay Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một

thành viên Ngân hàng VNTV khởi kiện yêu cầu trả các khoản nợ anh đồng ý trả khoản nợ gốc 20.349.916đ còn khoản nợ lãi 10.290.420đ anh xin được miễn nợ vì hoàn cảnh kinh tế gia đình anh khó khăn.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi xét xử của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã cơ bản thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, bị đơn anh H vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, là đã không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Buộc anh H phải trả cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng VNTV tổng cộng: 30.640.336đ, gồm: Nợ gốc là 20.349.916đ, nợ lãi là 10.290.420đ. Về án phí: Anh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua các tài liệu của vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Quan hệ tranh chấp trong vụ án được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì thẩm quyền giải quyết tranh chấp thuộc Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn anh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H. Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là ông P và bà L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông P, bà L.

[3] Trên cơ sở lời khai của các đương sự và chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ thấy rằng: Việc anh H thỏa thuận vay vốn Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng VNTV với số tiền vay 21.100.000đ, mục đích vay: Tiêu dùng tín chấp, thời hạn vay là 18 tháng, lãi suất vay 59,99%/ năm, phương thức cho vay: Trả góp gốc lãi hàng tháng, hình thức vay tín chấp, có chữ ký, con dấu

của các bên là hợp đồng tín dụng hợp pháp nên có nghĩa vụ ràng buộc trách nhiệm đối với các bên. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, anh H đã trả nợ cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng VNTV số tiền tổng cộng là 1.808.000đ, gồm: Nợ gốc 750.084đ, nợ lãi 1.057.916đ. Sau đó anh H không trả được nợ và vi phạm hợp đồng. Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng VNTV đã nhiều lần đôn đốc, yêu cầu trả nợ nhưng anh H không thực hiện. Việc để xảy ra tranh chấp hoàn toàn do lỗi của anh H. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015, đối với nghĩa vụ trả nợ của bên vay thể hiện nội dung "*Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn*". Vì vậy Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng VNTV yêu cầu anh H trả số tiền nợ gốc 20.349.916đ (Hai mươi triệu, ba trăm bốn mươi chín nghìn, chín trăm mười sáu đồng) là có căn cứ, cần chấp nhận.

[4] Về lãi suất căn cứ Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng có quy định: *"1. Tổ chức tín dụng được quyền ấn định và phải niêm yết công khai mức lãi suất huy động vốn, mức phí cung ứng dịch vụ trong hoạt động kinh doanh của tổ chức tín dụng. 2. Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật"*. Nên yêu cầu về thanh toán khoản lãi suất 59,99%/năm theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 20170404-0001179, ngày 26 tháng 3 năm 2017, giữa Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng VNTV và anh H tính đến ngày 17 tháng 02 năm 2020 số tiền 10.290.420đ (Mười triệu, hai trăm chín mươi nghìn, bốn trăm hai mươi đồng), là có căn cứ, cần chấp nhận. Việc Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng VNTV không tính lãi đối với khoản vay của anh H kể từ ngày chốt nợ trên đơn khởi kiện đến ngày vụ án xét xử là quyền tự quyết của đương sự quy định tại Điều 5 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[5] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên anh Bùi Đình H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hoàn trả lại Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng VNTV số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện An Lão.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ quy định tại các điều 274, khoản 1 điều 275, 280, 463, 466, 469 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ quy định tại Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 1 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng VNTV:

Buộc anh Bùi Đình H phải trả cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng VNTV tổng số tiền: 30.640.336đ (Ba mươi triệu, sáu trăm bốn mươi nghìn, ba trăm ba mươi sáu đồng), gồm: Nợ gốc là 20.349.916đ (Hai mươi triệu, ba trăm bốn mươi chín nghìn, chín trăm mười sáu đồng), nợ lãi là 10.290.420đ (Mười triệu, hai trăm chín mươi nghìn, bốn trăm hai mươi đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên bản án sơ thẩm, người phải thi hành án còn phải tiếp tục trả khoản tiền lãi đối với khoản nợ gốc theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 20170404-0001179, ngày 26 tháng 3 năm 2017, giữa Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng VNTV và anh Bùi Đình H cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

2. Về án phí:

Anh Bùi Đình H phải nộp 1.532.000đ (Một triệu năm trăm ba mươi hai nghìn đồng) đã làm tròn số, án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng VNTV số tiền tạm ứng án phí 766.000đ (Bẩy trăm sáu mươi sáu nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện An Lão theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0017494 ngày 15 tháng 01 năm 2020.

3. Về quyền kháng cáo bản án:

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKS ND TP. Hải Phòng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKS ND huyện An Lão;
- Chị cục THA Dân Sự huyện An Lão;
- Đương sự;
- Lưu Hồ sơ; HCTP.

Nguyễn Tuấn Anh